

# Nobel Kinh tế 2015: Thay đổi cách tiếp cận trong nghiên cứu về nhu cầu, tiêu dùng và nghèo đói

Nguyễn Thị Thục An\*, Đậu Kiều Ngọc Anh

*Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội,  
144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận ngày 6 tháng 11 năm 2015

Chỉnh sửa ngày 10 tháng 11 năm 2015; chấp nhận đăng ngày 18 tháng 12 năm 2015

**Tóm tắt:** Trong những thập kỷ gần đây, những nghiên cứu về phân phối tiêu dùng giữa các cá nhân - chủ đề có ảnh hưởng lớn tới nhiều vấn đề chính trị, kinh tế, xã hội quan trọng, trong đó có nghèo đói và bất bình đẳng đã đạt được nhiều tiến bộ do sự đóng góp đáng kể của các nhà kinh tế, nổi bật là Angus Deaton. Giáo sư Angus Deaton đến từ Đại học Princeton - Hoa Kỳ đã được trao giải Nobel Kinh tế năm 2015 vì những phân tích về nhu cầu, tiêu dùng và nghèo đói. Theo Viện Hàn lâm Khoa học Thụy Điển, các nghiên cứu của ông giúp đo lường mức nghèo đói hay thống kê về chất lượng cuộc sống ở các nước nghèo để từ đó giải ngân dòng vốn hỗ trợ xóa đói giảm nghèo một cách hiệu quả nhất.

*Từ khóa:* Nobel Kinh tế, Angus Deaton, nhu cầu, tiêu dùng, nghèo đói.

## 1. Ba đóng góp lớn nhất của Angus Deaton

Ủy ban trao giải Nobel Kinh tế 2015 đánh giá: “Các nghiên cứu của Deaton trải trên một diện rộng, giải quyết nhiều vấn đề có ý nghĩa thực tiễn quan trọng, với nhiều đóng góp ảnh hưởng tới các nhà hoạch định chính sách phát triển ở các nước phát triển cũng như đang phát triển. Thành tựu nghiên cứu của ông bao gồm từ những lý thuyết sâu sắc, cho tới những đo lường chi tiết tỉ mỉ nhất. Tinh thần chung là sự kết nối giữa lý thuyết và đo lường, kết nối dữ liệu vi mô với vĩ mô bằng những phương pháp thống kê thích hợp.” Theo cơ quan này, ba đóng góp lớn nhất của ông là: Tìm ra cách người tiêu

dùng phân bổ chi tiêu vào các loại hàng hóa khác nhau; thu nhập của xã hội được phân chia thế nào giữa tiêu dùng và tiết kiệm; cuối cùng là tìm ra phương pháp tối ưu để đo lường và phân tích sự giàu có - nghèo khổ [1].

Trước tiên là công hiến của Deaton trong việc đưa ra phương pháp nghiên cứu định lượng về các lựa chọn tiêu dùng của con người đối với các hàng hóa khác nhau, giúp cải thiện năng lực ước tính của kinh tế học về nhu cầu của người tiêu dùng. Mức ảnh hưởng của những biến động giá cả, thu nhập đối với nhu cầu tiêu dùng là vấn đề được các nhà nghiên cứu hết sức quan tâm. Nếu được dự đoán chính xác, nó sẽ vô cùng hữu ích đối với các nhà xây dựng chính sách liên quan tới giá cả, thu nhập, thuế... Với bài toán cho một cá nhân hay một gia đình thì

\* Tác giả liên hệ. ĐT.: 84-4-37547506  
Email: anntt@vnu.edu.vn

việc xây dựng mô hình phân tích sẽ khá đơn giản, nhưng với tổng cầu của tất cả người tiêu dùng thì câu chuyện trở nên phức tạp hơn nhiều. Do đó, để thuận tiện tính toán và phân tích, trước Deaton, người ta thường mặc định rằng tất cả các cá nhân đều có khẩu vị, sở thích tương tự nhau, theo đó bài toán về tổng cầu của tất cả người tiêu dùng thực chất là bài toán về nhu cầu một cá nhân “đại diện”. Các nhà kinh tế học phải dựa vào các mô hình định lượng dùng để ước tính một hệ phương trình gồm nhiều nhu cầu tiêu dùng của nhiều hàng hóa khác nhau trong xã hội [2].

Tuy nhiên, đến thập niên 1970, người ta nhận thấy các mô hình định lượng giản lược này vừa không phỏng đoán chính xác nhu cầu thay đổi thế nào theo giá cả và thu nhập, vừa không thực sự nhất quán với giả định lý thuyết rằng người tiêu dùng là các cá nhân duy lý. Deaton đã phê phán các mô hình này là chúng bị đóng khung trong các giả định quá chặt chẽ, vì thế không phản ánh đúng sự sinh động trong hành vi tiêu dùng của cá nhân. Phê phán thì dễ, nhưng phát minh ra mô hình mới tốt hơn thì khó. Deaton và cộng sự, John Muellbauer, đã làm được việc này với phát minh ra một mô hình tính toán mới có tên Hệ thống nhu cầu hầu như hoàn hảo (Almost Ideal Demand System - AIDS) vào năm 1980, với một hệ phương trình có tính linh động cao hơn các mô hình trước đây. Đến nay, nó đã trở thành công cụ nền tảng để đa số các chính phủ phân tích đánh giá tác động kinh tế từ các chính sách, với lợi thế cơ bản là cho phép tính đến những dị biệt đa dạng giữa các cá nhân, mặt khác vẫn đảm bảo được tính căn bản và khái quát cao, cho phép ứng dụng rộng rãi ở các nền kinh tế khác nhau.

Đóng góp quan trọng thứ hai của Deaton là các nghiên cứu của ông về tổng tiêu dùng, xoay quanh một khái niệm mang tên ông là “nghịch lý Deaton”, đã giúp mở đường cho cuộc cách

mạng kinh tế lượng vi mô trong nghiên cứu về tiêu dùng và tiết kiệm qua chuỗi thời gian. Trước đây, người ta cho rằng người dân quyết định tiêu dùng và tiết kiệm bao nhiêu phụ thuộc vào thu nhập hiện tại và sự biến động của thu nhập tương lai. Lý thuyết này cho rằng người ta muốn “là phẳng” tiêu dùng và tiết kiệm theo thời gian. Vì vậy, khi người ta kỳ vọng thu nhập tương lai tăng, người ta sẽ tiêu dùng ở hiện tại nhiều hơn (và ngược lại). Dùng khái niệm “người tiêu dùng đại diện” (coi toàn bộ nền kinh tế giống như một người tiêu dùng đại diện cho tất cả người tiêu dùng trong xã hội), lý thuyết này cho rằng tổng thể nền kinh tế cũng sẽ phản ứng tương tự với thu nhập kỳ vọng trong tương lai [3].

Tuy nhiên, Deaton đã phát hiện ra một vấn đề rất lớn là: nếu lý thuyết này đúng thì có nghĩa là tiêu dùng phải biến động mạnh hơn thu nhập. Lý do là nếu thu nhập tại một thời điểm tăng, một phần của nó sẽ chuyển thành tiết kiệm (và vì thế đầu tư cho tương lai), khiến cho thu nhập tại các thời điểm khác trong tương lai cũng tăng. Và vì người tiêu dùng đại diện hiểu được điều này, anh ta sẽ tiêu dùng một phần thu nhập tăng thêm trong tương lai này ngay trong hôm nay. Như thế nghĩa là mức tăng trong tiêu dùng hiện tại phải mạnh hơn mức tăng trong thu nhập hiện tại. Nói cách khác, nếu lý thuyết này đúng, tiêu dùng phải biến động mạnh hơn thu nhập. Tuy nhiên, số liệu thực tế của nền kinh tế lại không phải vậy mà cho thấy là tiêu dùng biến động ít hơn thu nhập. Sự mâu thuẫn này sau đó được gọi là “nghịch lý Deaton” trong kinh tế học. Deaton đồng thời chỉ ra cách giải quyết nghịch lý này, giúp chúng ta hiểu hơn về số liệu kinh tế vĩ mô. Ông đề ra phương pháp nghiên cứu mới, cho rằng phải nghiên cứu hành vi tiêu dùng của các cá nhân trước. Biến động thu nhập của các cá nhân rất khác so với biến động thu nhập trung bình của cả nền kinh tế.

Trong bất cứ giai đoạn nào, luôn có những người có thu nhập tăng và có những người có thu nhập giảm.

Dựa trên phân tích từ các cá nhân trước khi tổng hợp lại để có con số cho toàn bộ nền kinh tế, đồng thời đưa vào câu chuyện thực tế là nhiều người muốn tăng chi tiêu khi kỳ vọng thu nhập trong tương lai tăng nhưng không thể làm được vì khó đi vay thêm để tiêu, ông đã chỉ ra rằng về mặt cá nhân, biến động tiêu dùng (hoặc đúng hơn là biến động tiêu dùng muốn thực hiện) có thể lớn hơn biến động thu nhập, nhưng khi tổng hợp lại trên toàn bộ nền kinh tế, biến động tiêu dùng lại thấp hơn biến động trong thu nhập. Vì thế, nghịch lý Deaton được giải quyết.

Deaton đưa ra mô hình mới trong thống kê và phân tích kinh tế, giúp phản ánh sự điều chỉnh trong hành vi tiêu dùng của các nhóm người khác nhau khi các điều kiện kinh tế thay đổi, cho thấy nếu chỉ phân tích dựa trên dữ liệu vĩ mô thì sẽ không thể nhận ra tác động riêng đối với từng nhóm cụ thể, nhất là khi những tác động này bù trừ lẫn nhau nên không thể hiện ra trên bình diện tổng thể. Như vậy, việc dựa dẫm quá mức vào bộ dữ liệu thống kê vĩ mô ở tầm quốc gia, dù rất phổ biến và thuận tiện, sẽ dẫn tới những phân tích sai lệch, trong đó có việc không thấy được tình hình bất bình đẳng giữa các nhóm trong xã hội. Tuy nhiên, việc liên tục điều tra và theo dõi lựa chọn của một nhóm lớn các hộ gia đình trong khoảng thời gian vài thập kỷ là điều hết sức khó khăn và tốn kém. Bởi vậy, Deaton đã tạo một bước đột phá về thống kê, khi chỉ cần tiến hành các cuộc điều tra ngẫu nhiên, với mức độ thường xuyên vừa phải. Ông đã thiết kế phương pháp lập bảng cho dữ liệu chéo, cho phép tiến hành nghiên cứu hành vi cá nhân qua chuỗi thời gian ngay cả khi không có dữ liệu bảng đầy đủ [2].

Đóng góp thứ ba của Deaton là tiên phong trong việc sử dụng dữ liệu khảo sát các hộ gia đình ở các nước đang phát triển nhằm đo lường mức sống và đói nghèo. Ông nhấn mạnh tầm quan trọng của việc phải có những kho dữ liệu khổng lồ về chi tiêu của hộ gia đình đối với các hàng hóa khác nhau, vì số liệu về tiêu dùng ở các nước đang phát triển có độ tin cậy cao hơn số liệu về thu nhập. Theo nhận xét của Ủy ban trao giải, Deaton đã giúp thay đổi diện mạo kinh tế phát triển, từ một ngành thiên về lý thuyết chuyên sử dụng dữ liệu vĩ mô, trở thành một ngành thiên về thực nghiệm dựa trên dữ liệu kinh tế vi mô chất lượng cao. Ông cho thấy giá trị của việc sử dụng dữ liệu về mức tiêu dùng để phân tích tình trạng phúc lợi xã hội của người nghèo, đồng thời chỉ ra những khiếm khuyết của các nhà kinh tế khi so sánh mức sống ở những bối cảnh thời gian, địa điểm khác nhau. Ông cũng vạch ra những sai sót trong cách định nghĩa người nghèo. Có một sự thật đơn giản là người nghèo ở Hoa Kỳ chắc chắn sẽ trở thành một người giàu có nếu sống ở vùng nông thôn của Ấn Độ.

Nghiên cứu của Deaton được Viện Hàn lâm Khoa học Thụy Điển đánh giá là có tầm nhìn bao quát và phân tích kỹ lưỡng các chính sách kinh tế vĩ mô trong việc hỗ trợ phúc lợi và giảm nghèo trên toàn thế giới, giúp cho việc thực hiện các chính sách phúc lợi đạt hiệu quả cao hơn tùy thuộc vào từng điều kiện và nhu cầu của từng quốc gia. Với cách tiếp cận nghiêm khắc, kỹ lưỡng trong khảo sát và sử dụng dữ liệu, nghiên cứu của Deaton cũng được các nhà kinh tế học đánh giá rất cao. Theo Christina Paxson, đồng tác giả với Deaton trong nhiều nghiên cứu, Chủ tịch Đại học Brown, các nghiên cứu của Deaton góp phần xác lập “quan điểm rằng nghiên cứu về kinh tế phát triển là công việc có thể được tiến hành một cách nghiêm khắc, ở chuẩn mực rất, rất cao”. Abhijit

Banerjee, nhà tiên phong mới trên lĩnh vực nghiên cứu về đói nghèo, đến từ MIT, khẳng định: “Ông đã cho chúng ta thấy rằng những bằng chứng đầy chi tiết, được tập hợp công phu, và trình bày một cách thuyết phục, có thể là liều thuốc mạnh mẽ giúp chống lại những tư duy duy ý chí, định kiến và lười biếng”.

## 2. Trao cơ hội cho người nghèo

Hàng trăm năm phát triển không đồng đều giữa các quốc gia đã đẩy khoảng cách giàu nghèo ngày càng gia tăng. Nhiều nước bị bỏ lại phía sau và những người muốn có cuộc sống tốt hơn đang phải chịu áp lực rất lớn. Theo Deaton, việc giảm nghèo tại các quốc gia sẽ giải quyết được vấn đề này, nhưng sẽ phải mất rất nhiều thời gian.

Một ý tưởng trùng lặp giữa nghiên cứu của Deaton và Mục tiêu phát triển bền vững tới năm 2030 mà Liên Hợp Quốc đưa ra năm nay là chúng ta cần phải trao cơ hội cho người nghèo. Theo đó, xây dựng một tương lai bền vững đòi hỏi tăng cường nỗ lực nhằm loại bỏ nghèo cùng cực và phân biệt đối xử, cũng như để bảo đảm rằng mỗi người đều có thể được hưởng đầy đủ các quyền cơ bản của mình. Sự tham gia đầy đủ của người nghèo, đặc biệt là vào các quyết định có ảnh hưởng đến cuộc sống và cộng đồng, phải là trung tâm trong các chính sách và chiến lược nhằm xây dựng một tương lai bền vững [4].

Là tác giả của một phương pháp luận mới mẽ, chặt chẽ, gần gũi hơn với đời sống dân nghèo, Deaton đã đưa ra lý luận hoàn toàn trái ngược với những gì đã và đang xảy ra trên thực tế. Ông tin rằng, viện trợ nước ngoài là vô nghĩa, đem đến những tác động tiêu cực nhiều hơn là tích cực, thậm chí gửi tiền mặt và thức ăn cho người dân nghèo là làm hại họ. Quan điểm này thật sự đã gây nhiều tranh cãi, đôi khi

có thể đã biến ông thành “kẻ thù” của tất cả mọi người, từ Liên Hợp Quốc cho tới Bill Gates. Vì với Deaton, nghèo đói không phải chỉ nằm ở vấn đề tiền bạc, mà nằm ở vị trí của con người trong xã hội, để có thể được lựa chọn cách hành xử giảm sự thiệt thòi cho bản thân.

Quan điểm cấp tiến của Deaton cũng gợi chúng ta nhớ đến kết luận “gây sốc” của giải Nobel Kinh tế 2010. Đó là lần đầu tiên, trợ cấp thất nghiệp được cho là một trong những “thủ phạm” gây ra tình trạng thất nghiệp như hiện nay. Trợ cấp thất nghiệp của chính phủ càng hấp dẫn thì tỷ lệ thất nghiệp sẽ càng cao và thời gian tìm việc sẽ càng lâu hơn, vì nó đã giúp việc thất nghiệp trở nên dễ chịu hơn. Theo nghiên cứu, “phần lớn các mô hình cho thấy dù kinh tế có gặp đại suy thoái, trợ cấp thất nghiệp càng nhiều lại càng làm tăng tỷ lệ thất nghiệp. Trợ cấp là tốt với người thất nghiệp, nhưng rõ ràng cũng có sự đánh đổi.” Vì vậy, các nhà hoạch định chính sách cần nhớ rằng, các yếu tố quan trọng nhất trong cuộc chiến chống thất nghiệp là người thất nghiệp được nhận trở lại làm việc càng nhanh càng tốt. Điều này không chỉ đỡ tốn kém vì không phải đào tạo lại, mà còn giúp người lao động không mất mối liên kết với lực lượng lao động.

Rõ ràng, điểm gặp nhau giữa các nhà tư tưởng lớn đó là cần trao cho người nghèo, người lao động “vị trí”, “vị thế” trong xã hội. Giống như các nhà kinh tế học đoạt giải Nobel Kinh tế 2010 cho rằng trợ cấp thất nghiệp không phải lúc nào cũng hay, Deaton thường xuyên lên tiếng phản đối trợ cấp nước ngoài dành cho các nước đang phát triển, bởi ông cho rằng trợ cấp nước ngoài làm méo mó các thị trường bản địa, tạo môi trường tham nhũng và kéo dài sự trì trệ, chậm cải tổ ở các chính quyền. Ông cho rằng có hai cách giúp ích cho người dân những nước nghèo: chuyển đến sinh sống và làm việc ở nước đó để thực sự cống

hiển, hoặc vận động các nước phương Tây thay đổi chính sách thương mại, chi nhiều hơn cho thuốc chữa bệnh và kiểm soát chặt chẽ hoạt động kinh doanh vũ khí trên toàn cầu; rằng: “Nghèo đói không phải chỉ nằm ở vấn đề tiền bạc, vấn đề nằm ở vị trí của bạn trong xã hội.”

### 3. Người xây cầu nối giữa nghiên cứu lý thuyết và số liệu thực

Deaton là một nhà kinh tế đã làm được cả hai việc, vừa là một nhà kinh tế học lý thuyết, vừa là một nhà kinh tế học định lượng, với các lĩnh vực nghiên cứu cũng hết sức đa dạng: vừa kinh tế vĩ mô, vừa kinh tế vi mô, vừa kinh tế phát triển. Ông được ví như người xây cầu nối giữa nghiên cứu lý thuyết và số liệu thực của nền kinh tế. Từ phương pháp nghiên cứu kinh tế vĩ mô của ông, theo Ủy ban Nobel, kinh tế học vĩ mô đã phải lột xác về phương pháp tiếp cận. Nếu trước đây người ta luôn bắt đầu từ các số liệu tổng hợp cho cả nền kinh tế, thì giờ đây họ luôn phải bắt đầu từ các số liệu cá nhân, sau đó, một cách cẩn trọng, tổng hợp các hành vi cá nhân lại để có bức tranh tổng thể của cả nền kinh tế.

Trong vài thập kỷ trở lại đây, Deaton đã có những nghiên cứu đột phá về tiêu dùng và nghèo đói tại các nước đang phát triển, dựa trên hai phương pháp mà ông đã phát minh ra từ trước - hệ phương trình các nhu cầu và tiêu dùng cá nhân theo thời gian. Ông nhấn mạnh tầm quan trọng của việc phải có những kho dữ liệu khổng lồ về chi tiêu của hộ gia đình đối với các hàng hóa khác nhau, vì số liệu về tiêu dùng ở các nước đang phát triển có độ tin cậy cao hơn số liệu về thu nhập. Các số liệu này có thể dùng để đo mức nghèo khổ và các chỉ số về nghèo khổ. Nhờ các đóng góp mang tính khai phá của ông, kinh tế học phát triển đã chuyển từ các nghiên cứu

lý thuyết thuần túy sang các nghiên cứu dựa vào số liệu thu thập được từ các hộ gia đình.

Điểm khác biệt của giải Nobel Kinh tế năm nay so với các năm trước là thay vì tác động tới một ngành hay lĩnh vực, nó có tác động đối với đại bộ phận người dân, nhất là đối với người dân nghèo ở khắp nơi trên thế giới. Người ta cũng đánh giá cao công trình nghiên cứu của Deaton bởi tính nhân văn và hướng tới những người nghèo. Sau cuộc họp báo công bố giải thưởng, Deaton đã phát biểu: “Bản thân tôi là một người luôn tập trung vào sự nghèo đói trên thế giới cũng như những điều có thể đem lại cho nhân loại cuộc sống tốt hơn.” Viện Hàn lâm Khoa học Hoàng gia Thụy Điển khẳng định: “Để thiết kế chính sách kinh tế hỗ trợ phúc lợi và giảm nghèo, đầu tiên chúng ta phải hiểu sự lựa chọn tiêu dùng của mỗi cá nhân. Hơn ai hết, Angus Deaton đã nâng tầm nhận thức này. Bằng việc liên kết lựa chọn cá nhân với tổng thu nhập, nghiên cứu của ông đã giúp cải tổ lĩnh vực kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô và kinh tế học phát triển”.

### Tài liệu tham khảo

- [1] [http://www.nobelprize.org/nobel\\_prizes/economic-sciences/laureates/2015/advanced-economicsciences2015.pdf](http://www.nobelprize.org/nobel_prizes/economic-sciences/laureates/2015/advanced-economicsciences2015.pdf)
- [2] Phạm Trần Lê, “Ba đóng góp mang đến giải Nobel cho Deaton”, đăng tải ngày 15/10/2015, <http://www.tiasang.com.vn/Default.aspx?CategoryId=7&News=9117&tabid=114>
- [3] Minh Anh, “Hóa giải khoảng cách giàu nghèo - nhiệm vụ bất khả thi?”, đăng tải ngày 1/11/2015, <http://www.tgvn.com.vn/Item/VN/KinhTe/2015/10/790DABF95E5D69FB/>
- [4] Trần Vinh Dự, “Chủ nhân Nobel kinh tế 2015: Người xây cầu nối giữa lý thuyết và số liệu”, đăng tải ngày 19/10/2015, <http://tuoitre.vn/tin/tuoi-tre-cuoi-tuan/van-de-su-kien/20151019/nguoi-xay-cau-noi-giua-ly-thuyet-va-so-lieu/987211.html>

## The Nobel Prize 2015 in Economics: A New Change in How Need, Consumption and Poverty Studies are Approached

Nguyễn Thị Thục An, Đậu Kiều Ngọc Anh

*VNU University of Economics and Business,  
144 Xuân Thủy Str., Cầu Giấy Dist., Hanoi, Vietnam*

**Abstract:** In recent decades, individual consumption is a topic that has great influence on important political, economic and social issues, including poverty and inequality. Professor Angus Deaton from Princeton University, USA was awarded the Nobel Prize in economic science for his analysis of needs, consumption and poverty. According to the Royal Swedish Academy of Sciences, Deaton's research has helped to measure consumption patterns and to highlight what they reveal about economic development, particularly in poor countries, so that capital flows can be allocated in a way that hunger elimination and poverty reduction will be done effectively.

*Keywords:* Nobel in Economics, Angus Deaton, need, consumption, poverty.